



**SOLUTIONS TO IMPROVE THE QUALITY OF LEGAL AWARENESS
EDUCATION FOR STUDENTS OF TAN TRAO UNIVERSITY TODAY**

Nguyen Mai Chinh, Vu Quynh Loan

Tan Trao University, Viet Nam

Email address: maichinh1989@gmail.com

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2024/1084>

Article info

Received: 13/11/2023

Revised: 10/02/2024

Accepted: 28/02/2024

Keywords:

Education on legal awareness; rule of law state; Constitution and law; industrialization, modernization; fundamental and comprehensive innovation of education.

Abstract:

Legal awareness education for students in universities in Vietnam today is a broad, topical and very complex issue. In the context of building a rule-of-law state, Vietnamese education needs to train students with good political and moral qualities; comprehensive professional knowledge; basic practical skills; the ability to work independently and creatively; knowing how to live and work according to the Constitution and the law to meet the requirements of industrialization and modernization of the country, concretizing the goal of fundamental and comprehensive innovation of higher education and meeting the development of the locality in the coming time.



GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC Ý THỨC PHÁP LUẬT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO HIỆN NAY

Nguyễn Mai Chinh, Vũ Quỳnh Loan

Trường Đại học Tân Trào, Việt Nam

Địa chỉ email: maichinh1989@gmail.com

<https://doi.org/10.51453/2354-1431/2024/1084>

Thông tin bài viết

Ngày nhận bài: 13/11/2023

Ngày sửa bài: 10/02/2024

Ngày duyệt đăng: 28/02/2024

Từ khóa:

Giáo dục ý thức pháp luật;
nhà nước pháp quyền; Hiến
pháp và pháp luật; công
nghiệp hóa, hiện đại hóa;
đổi mới căn bản, toàn diện
giáo dục.

Tóm tắt

Giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay là vấn đề rộng lớn, có tính thời sự và rất phức tạp. Trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quyền, giáo dục Việt Nam cần đào tạo ra những sinh viên có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; có kiến thức chuyên môn toàn diện; có kỹ năng thực hành cơ bản; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; biết sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật để đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cụ thể hóa mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học và đáp ứng sự phát triển của địa phương thời gian tới.

1. Mở đầu

Với tư cách là một hình thái ý thức xã hội ra đời và tồn tại cùng với xã hội có giai cấp, ý thức pháp luật ngày càng có vai trò quan trọng đối với sự phát triển của xã hội. Mức độ và hiệu quả sự tác động của ý thức pháp luật đối với đời sống xã hội phụ thuộc vào sự truyền bá và xâm nhập của ý thức pháp luật cả về bề rộng và bề sâu vào mọi người trong xã hội nói chung và sinh viên nói riêng. Vì vậy, việc tổ chức giáo dục ý thức pháp luật cho mọi người trong xã hội nói chung và sinh

viên nói riêng là đòi hỏi khách quan trong quá trình đẩy mạnh xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay.

Trong xã hội có giai cấp, các cơ sở giáo dục đại học đều phải tiến hành giáo dục ý thức pháp luật. Giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trong các trường đại học không chuyên luật ở nước ta hiện nay nhằm góp phần đào tạo ra những sinh viên có phẩm chất chính trị và đạo đức tốt; có kiến thức chuyên môn toàn diện; có kỹ năng thực hành cơ bản; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo; biết

sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật để đáp ứng yêu cầu phát triển của xã hội trong giai đoạn hiện nay.

Tỉnh Tuyên Quang đang có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội và đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hóa. Tuy nhiên, đây vẫn là địa phương còn nhiều khó khăn, sự hiểu biết về Hiến pháp và pháp luật của các tầng lớp nhân dân nói chung và sinh viên đang học tập tại trường đại học Tân Trào – đại học duy nhất của tỉnh vẫn còn nhiều hạn chế. Thời gian qua, công tác giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên tại trường đại học Tân Trào đã được chú trọng nhưng vẫn còn nhiều bất cập. Công tác này cần được chú trọng quan tâm nhằm hướng tới mục tiêu: Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức tôn trọng pháp luật và hành vi chấp hành pháp luật của nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục và người học, góp phần ổn định môi trường giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện để góp phần tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng cao phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước nói chung và tỉnh Tuyên Quang nói riêng.

2. Lịch sử nghiên cứu

Ý thức pháp luật và công tác giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trong các trường đại học ở Việt Nam hiện nay là vấn đề rộng lớn, có tính thời sự và rất phức tạp. Ý thức pháp luật và giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên được các nhà khoa học quan tâm nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau, các công trình có liên quan trực tiếp hay gián tiếp đến vấn đề nghiên cứu “Giải pháp nâng cao chất lượng công tác giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào” bao gồm:

“Lôgic khách quan của quá trình hình thành và phát triển ý thức pháp luật ở Việt Nam” (Luận án tiến sĩ triết học của Nguyễn Thị Thúy Vân, 2010). Luận án đã phân tích một cách có hệ thống về cơ sở lý luận của ý thức pháp luật, về vai trò của ý

thức pháp luật với đời sống cũng như đi sâu phân tích những đặc điểm cơ bản của ý thức pháp luật nước ta trong những giai đoạn lịch sử cụ thể. Trên cơ sở đó, luận án đã chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng tới quá trình hình thành và phát triển của ý thức pháp luật Việt Nam. Từ đó, đề ra một số giải pháp để khắc phục những bất cập, nhằm tạo điều kiện cho ý thức pháp luật phát triển theo quy luật vốn có của nó, góp phần nâng cao ý thức pháp luật cho người dân đáp ứng yêu cầu mới của xã hội.

Công trình “Xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam” do Đào Trí Úc chủ biên (Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2013). Các tác giả đã đi phân tích những quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin về nhà nước và pháp luật, chỉ ra tiền đề tư tưởng của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, từ đó làm rõ được những giải pháp, những điều kiện đảm bảo bản chất Nhà nước của dân, do dân, vì dân.

“Một số vấn đề lý luận và thực tiễn giáo dục pháp luật trong công cuộc đổi mới” (Đề tài khoa học cấp Bộ, Viện Nghiên cứu Khoa học pháp lý, Bộ tư pháp, 2016). Các tác giả đã đưa ra những vấn đề lý luận cơ bản về công tác giáo dục pháp luật ở nước ta trong thời kỳ đổi mới. Từ đó, đề tài đã tiến hành khảo sát phân tích thực trạng giáo dục pháp luật một số địa phương và khẳng định, công tác giáo dục pháp luật nước ta trong thời kỳ đổi mới còn nhiều hạn chế. Nội dung, phương thức giáo dục pháp luật chậm đổi mới, còn nặng về hình thức, hiệu quả chưa cao.

“Ý thức pháp luật” (Tác giả Nguyễn Minh Đoan, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2017). Tác giả đã làm sâu sắc hơn nội hàm ý thức pháp luật, đặc điểm, thành phần ý thức pháp luật và phân loại ý thức pháp luật, mối quan hệ giữa ý thức pháp luật với các hình thái ý thức xã hội khác. Từ đó, tác giả khẳng định công tác phổ biến, giáo dục pháp luật là biện pháp quan trọng nhất để nâng cao ý thức pháp luật và lối sống theo pháp luật hiện nay ở Việt Nam.

Luận án tiến sĩ Triết học của Đỗ Thành Đô “Giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên các trường đại học ở các tỉnh Trung Trung Bộ trong giai đoạn hiện nay” (2016), đã làm rõ cơ sở lý luận về ý thức pháp luật, kết cấu ý thức pháp luật, những nhân tố tác động đến ý thức pháp luật của sinh viên. Tác giả cũng phân tích thực trạng công tác giáo dục YTPL cho sinh viên trong các trường đại học Trung Trung Bộ hiện nay. Trên cơ sở đó, tác giả đã đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao chất lượng giáo dục YTPL cho sinh viên các trường đại học ở các tỉnh Trung Trung Bộ hiện nay

“Quản lý hoạt động tham gia giáo dục pháp luật cho sinh viên không chuyên luật trong các trường đại học” (Luận án tiến sĩ khoa học giáo dục của Đỗ Thị Thu Hằng, 2017). Luận án đã làm phong phú thêm cơ sở lý luận về giáo dục pháp luật và sự tham gia quản lý hoạt động giáo dục pháp luật cho sinh viên không chuyên luật trong các trường đại học nước ta hiện nay.

“Giáo dục ý thức pháp luật cho cán bộ, công chức ở Việt Nam hiện nay” (Luận án tiến sĩ Quản lý Hành chính công của Trần Công Lý, 2009). Luận án đã luận bàn một cách sâu sắc cơ sở lý luận cũng như thực trạng của công tác giáo dục ý thức pháp luật cho cán bộ, công chức ở nước ta hiện nay. Trên cơ sở đó, luận án đã đưa ra quan điểm cũng như giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác giáo dục ý thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức ở nước ta hiện nay.

“Các biện pháp tổ chức giáo dục pháp luật cho sinh viên các trường đại học (tại Thành phố Hồ Chí Minh)” (Luận án tiến sĩ Giáo dục học của Nguyễn Khắc Hùng, 2009). Công trình đã làm sáng tỏ cơ sở lý luận về các biện pháp tổ chức giáo dục pháp luật như khái niệm giáo dục pháp luật, biện pháp tổ chức giáo dục pháp luật. Luận án đã đánh giá chung công tác tổ chức giáo dục pháp luật trong trường học và thực trạng tiến hành các biện pháp tổ chức giáo dục pháp luật cho sinh viên các trường đại học ở thành phố Hồ Chí Minh.

“Một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào thông qua học phần Pháp luật đại cương” (Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở của giảng viên Hoàng Thị Tuyết Mai, 2021). Đề tài đã nghiên cứu làm sáng tỏ cơ sở lý luận của công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đánh giá thực trạng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho sinh viên đại học Tân Trào thông qua học phần Pháp luật đại cương. Từ đó, đề tài đã đề xuất một số giải pháp mang tính khả thi nhằm nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho sinh viên của trường thông qua học phần Pháp luật đại cương.

Tóm lại, các công trình trên đã đề cập tương đối đầy đủ về cơ sở lý luận của ý thức pháp luật; khái niệm, kết cấu, chức năng, vai trò của ý thức pháp luật với tính cách là một hình thái ý thức xã hội trong xã hội có giai cấp; mối quan hệ giữa ý thức pháp luật với các hình thái ý thức xã hội khác; cơ sở khoa học của việc xây dựng ý thức và lối sống theo pháp luật, đặc điểm của quá trình hình thành ý thức pháp luật ở Việt Nam; mối quan hệ giữa ý thức pháp luật với xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay; vai trò của ý thức pháp luật, thể chế hóa quyền lực của nhân dân, quyền và nghĩa vụ của công dân trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ, là nguồn tài liệu có giá trị để chúng tôi làm rõ thêm những khía cạnh sau: Thứ nhất, phân tích làm rõ những điều kiện của tỉnh Tuyên Quang tác động đến công tác giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào. Thứ hai, phân tích và đánh giá làm rõ thực trạng công tác giáo dục ý thức pháp luật và những vấn đề đặt ra trong công tác giáo dục YTPL tại trường đại học Tân Trào. Thứ ba, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào trong giai đoạn hiện nay.

3. Phương pháp nghiên cứu

Bài báo sử dụng các phương pháp nghiên cứu: Phương pháp logic và lịch sử: phương pháp này được sử dụng nhằm phân tích, luận giải làm rõ khái niệm, nội dung, cấu trúc, chức năng và vai trò của ý thức pháp luật; vị trí, vai trò, nhiệm vụ của công tác giáo dục ý thức pháp luật ở Việt Nam hiện nay. Phương pháp so sánh, đối chiếu: là phương pháp được dùng để chỉ ra những nét đặc thù về đối tượng, nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào; làm rõ những yếu tố tác động đến công tác giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào trong giai đoạn hiện nay.

Phương pháp phân tích và tổng hợp: được sử dụng để làm rõ các nội dung của đối tượng nghiên cứu; sử dụng phương pháp tổng hợp sẽ giúp khái quát lại được các vấn đề đã phân tích trước, từ đó xây dựng các kết luận của quá trình nghiên cứu. Phương pháp điều tra xã hội học: được dùng để điều tra, khảo sát thực trạng về công tác giáo dục ý thức pháp luật đối với đội ngũ giảng viên và sinh viên trường đại học Tân Trào. Sử dụng phương pháp này giúp làm rõ thực trạng và nguyên nhân của thực trạng giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào thời gian qua; đồng thời là cơ sở để đề xuất phương hướng, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào trong thời gian tới.

Phương pháp nghiên cứu thực tiễn: được dùng để điều tra, khảo sát nhận thức pháp luật của sinh viên trường đại học Tân Trào, ý thức chấp hành pháp luật của sinh viên, từ đó đưa ra những kết luận, đánh giá về hiệu quả công tác giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trong thời gian qua và đề xuất giải pháp.

Phương pháp xử lý số liệu nghiên cứu: dùng để xử lý các số liệu khảo sát về nhận thức pháp luật của sinh viên, tình hình vi phạm pháp luật của sinh viên từ đó đưa ra những kết luận, đánh giá của quá trình nghiên cứu.

4. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

4.1. Một số vấn đề cơ bản về ý thức pháp luật (YTPL) và giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên

a. Khái niệm, vai trò của ý thức pháp luật

Ý thức pháp luật là hình thái ý thức xã hội, là tổng thể những quan điểm, tư tưởng, tâm lý pháp luật; thể hiện sự hiểu biết, thái độ và tình cảm của con người đối với pháp luật, trật tự pháp luật; là sự đánh giá về tính công bằng hay không công bằng, đúng đắn hay không đúng đắn của pháp luật hiện hành, hành vi hợp pháp hay không hợp pháp của công dân, nhà nước và các tổ chức trong xã hội.

Với tư cách là một hình thái ý thức xã hội, YTPL có vai trò đặc biệt quan trọng trong các lĩnh vực của đời sống xã hội ở nước ta hiện nay, cụ thể:

Thứ nhất, vai trò của ý thức pháp luật trong công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trong nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa mà chúng ta đang xây dựng, pháp luật thể hiện sâu sắc ý chí và nguyện vọng của đại đa số nhân dân, tất cả mọi quyền lực nhà nước đều thuộc về nhân dân. Thứ hai, ý thức pháp luật góp phần xây dựng pháp luật và phát triển khoa học pháp lý, góp phần thực thi pháp luật và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Có thể khẳng định, không thể có một nền khoa học pháp lý với hệ thống các khái niệm, quy luật, phạm trù khoa học nếu chưa đạt đến một trình độ YTPL tương xứng. Điều này cũng có nghĩa là, YTPL trong đời sống xã hội không thể dừng lại ở trình độ hiểu biết thông thường, mà cần phải được nâng lên thành trình độ lý luận một cách có hệ thống. Ý thức pháp luật góp phần tạo ra một xã hội có trật tự và kỷ cương, việc thực thi, tuân thủ và áp dụng pháp luật cần phải có YTPL trong đời sống xã hội. Thứ ba, ý thức pháp luật góp phần giữ gìn an ninh quốc gia, bảo vệ tổ quốc. Để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ tổ quốc, giữ gìn an ninh quốc gia và an toàn xã hội, thì đòi hỏi mỗi công dân phải nắm vững pháp luật quốc gia và pháp luật quốc tế. Nắm vững pháp luật và có ý thức pháp luật cao, mọi người sẽ hành động nhằm bảo vệ chủ quyền dân tộc và góp phần giữ gìn an ninh tổ quốc.

b. Giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay

Giáo dục ý thức pháp luật là hoạt động có mục đích, tổ chức, kế hoạch, theo nội dung đã được xác định và thông qua những phương pháp, hình thức nhất định từ phía chủ thể giáo dục ý thức pháp luật, tác động đến đối tượng tiếp nhận giáo dục ý thức pháp luật nhằm hình thành và phát triển ở họ hệ thống tri thức về quan điểm, tư tưởng, tâm lý pháp luật; thái độ và tình cảm đối với pháp luật, trật tự pháp luật; sự đánh giá về tính công bằng, đúng đắn của pháp luật hiện hành, hành vi hợp pháp của công dân, nhà nước và các tổ chức trong xã hội.

Nội dung của giáo dục YTPL phải mang tính cụ thể, trực tiếp hướng đến đối tượng của giáo dục YTPL. Luật phổ biến, giáo dục pháp luật chỉ rõ nội dung của phổ biến, giáo dục YTPL là: “1. Quy định của Hiến pháp và văn bản quy phạm pháp luật, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành. 2. Các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế. 3. Ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật”. Giáo dục YTPL cho sinh viên có mục tiêu nhằm trang bị các kiến thức, thông tin, hiểu biết về pháp luật; thái độ, tình cảm, niềm tin đối với pháp luật; thói quen, lối sống, hành vi xử sự tích cực theo pháp luật cho sinh viên; giúp cho sinh viên hình thành nhân cách, tiếp nhận, hấp thụ và vận dụng vào công việc chuyên môn sau khi tốt nghiệp ra trường.

4.2. Thực trạng giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường Đại học Tân Trào

4.2.1. Thực trạng đội ngũ giảng viên làm công tác giáo dục ý thức pháp luật

a. Thực trạng quy mô, số lượng đội ngũ giảng viên

Số lượng đội ngũ giảng viên luật trong trường Đại học Tân Trào trước hết phụ thuộc vào quy mô, ngành nghề đào tạo của trường. Theo Thông tư 03/2022/TT-BGDĐT ban hành ngày 18/01/2022 Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành giáo dục mầm non quy định số lượng sinh viên chính quy/01 giảng viên quy đổi theo lĩnh vực như sau: lĩnh vực pháp luật là 25 sinh viên/giảng viên. Như vậy, với tổng số 6 giảng viên luật so với 2.585 sinh viên đang theo học hệ đại học chính quy thì số giảng viên luật của trường đang bị thiếu.

b. Thực trạng cơ cấu đội ngũ giảng viên

Thứ nhất, cơ cấu theo độ tuổi của đội ngũ giảng viên

Hiện nay, giảng viên luật có sự dao động trong độ tuổi từ 31 – 45 tuổi. Những giảng viên có tuổi từ 36-45 tuổi là những người có thâm niên công tác nhiều năm tại trường (cao nhất khoảng 20 năm), đây là những người gắn bó với nhà trường, có nhiều kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và đào tạo, có uy tín trong nhà trường. Những giảng viên có tuổi từ 31-35 là những giảng viên trẻ hơn (thâm niên cao nhất 13 năm công tác), họ là những người có ưu thế năng động, nhạy bén với cái mới, thích ứng nhanh với biến đổi xã hội. Nếu biết tổ chức và kết hợp hài hòa giảng viên ở các nhiều thế hệ, ở nhiều độ tuổi khác nhau sẽ tạo nên sức mạnh tổng hợp của đội ngũ và tác động tích cực đến giáo dục YTPL cho sinh viên. Tuy nhiên, cơ cấu theo độ tuổi của đội ngũ giảng viên luật có những bất cập là: sự phân bố giảng viên luật ở các độ tuổi và giữa các thế hệ không đồng đều, cụ thể giảng viên luật hiện tại của trường chỉ dao động từ 31-45, dưới 30 tuổi và từ 45 tuổi trở lên là không có.

Thứ hai, cơ cấu theo giới tính của đội ngũ giảng viên

Hiện nay, 100% giảng viên dạy luật của trường Đại học Tân Trào là nữ, không có giảng viên nam. Thực tế này cho thấy sự mất cân đối về giới tính đối với giảng viên luật, bởi giảng viên nữ so với

nam giới thường có những hạn chế nhất định như: có ít thời gian học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, khi giảng viên nữ nghỉ chế độ thai sản, ốm đau thường dồn áp lực giảng dạy lên các đồng nghiệp khác. Thực tế này cần được xem xét để có giải pháp nhằm cân bằng giới tính đối với giảng viên giảng dạy luật trong thời gian tới.

Thứ ba, cơ cấu theo nhóm ngành của đội ngũ giảng viên

Trường đại học Tân Trào hiện nay là trường đào tạo đa ngành bao gồm các nhóm ngành sau: Sư phạm, khoa học cơ bản, kinh tế, văn hóa, nông – lâm – ngư, kỹ thuật, chính trị học, tâm lý, y – dược. Với tổng số 6 giảng viên dạy luật, hiện nay có 2 giảng viên giảng dạy Pháp luật đại cương – đây là học phần bắt buộc đối với hầu hết sinh viên ở các nhóm ngành, 2 giảng viên này cũng tham gia giảng dạy môn luật chuyên ngành đối với sinh viên nhóm ngành sư phạm, chính trị học. Đối với các nhóm ngành khác như: kinh tế, nông – lâm – ngư, y-dược, văn hóa, tâm lý hiện có 4 giảng viên giảng dạy môn luật chuyên ngành. Kết quả trên cho thấy, cơ cấu đội ngũ giảng viên luật theo nhóm ngành chưa cân đối, phân bố chưa đồng đều, trong đó nhóm ngành chiếm tỷ lệ cao như: sư phạm, chính trị học. Các ngành còn lại giảng viên luật chiếm tỷ lệ thấp.

c. Thực trạng chất lượng đội ngũ giảng viên

Thứ nhất, đánh giá chất lượng qua tiêu chí phẩm chất chính trị, đạo đức

Lập trường chính trị: đội ngũ giảng viên luật có lập trường chính trị vững vàng mới lựa chọn và quyết định con đường chính trị, tham gia vào một tổ chức chính trị nhất định. Theo thống kê tính đến ngày 31/12/2023, trường đại học Tân Trào có 5 giảng viên luật là đảng viên chiếm 83,3%, 1 giảng viên luật không phải đảng viên chiếm 16,6%. Trong đó, 5 giảng viên luật là đảng viên của trường đại học Tân Trào đều có trình độ thạc sĩ, 1 giảng viên không phải đảng viên cũng có trình độ thạc sĩ. Tỷ lệ này cho thấy, đội ngũ giảng viên luật về cơ bản có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt và là lực lượng nòng cốt đóng vai trò quyết định đến

nâng cao chất lượng giáo dục YTPL cho sinh viên trường đại học Tân Trào.

Phẩm chất đạo đức: của đội ngũ giảng viên luật là toàn bộ những quan điểm, lý tưởng, niềm tin đạo đức, động cơ, chuẩn mực, thái độ, hành vi đạo đức của mỗi giảng viên về cái thiện, cái ác, về quyền lợi và nghĩa vụ, về lương tâm và trách nhiệm trong quan hệ giữa người với người, trong những hoàn cảnh lịch sử cụ thể. Phẩm chất đạo đức của đội ngũ giảng viên luật là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng lớn đối với công tác giáo dục YTPL cho sinh viên hiện nay. Bởi lẽ, giáo dục phải chăm lo đào tạo cả đức và tài, giảng viên luật phải luôn là tấm gương sáng cho sinh viên noi theo.

Thứ hai, đánh giá chất lượng qua tiêu chí về trình độ chuyên môn

Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giảng viên luật có tác động trực tiếp đến công tác giáo dục YTPL cho sinh viên. Thực tế số giảng viên có học hàm, học vị chưa cao so với mặt bằng chung của cả nước, đội ngũ giảng viên luật có trình độ tiến sĩ, phó giáo sư không có. Thực trạng này đang ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục đào tạo nói chung và giáo dục YTPL của trường đại học Tân Trào.

Thứ ba, đánh giá chất lượng qua tiêu chí trình độ nghiệp vụ. Kết quả thống kê từ trường đại học Tân Trào cho thấy, 100% giảng viên luật đều đã có chứng chỉ về phương pháp giảng dạy đại học, phương pháp luận nghiên cứu khoa học. So với yêu cầu chuẩn về trình độ nghiệp vụ sư phạm của giảng viên đại học thì tất cả giảng viên luật đều đạt chuẩn.

Thứ tư, đánh giá chất lượng qua tiêu chí trình độ ngoại ngữ, tin học. Kết quả khảo sát về chất lượng đội ngũ giảng viên luật qua tiêu chí trình độ ngoại ngữ, tin học cho kết quả cụ thể. Về cơ bản 100% giảng viên luật của trường đáp ứng yêu cầu về trình độ tin học và ngoại ngữ.

4.2.2. Thực trạng sinh viên và kết quả giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường Đại học Tân Trào

a. Thực trạng quy mô, số lượng sinh viên

Theo số liệu thống kê, số lượng sinh viên đại học hệ chính quy năm học 2023-2024 của trường đại học Tân Trào là 2.585 sinh viên. Về số lượng sinh viên đại học chính quy năm học 2023-2024 thống kê theo nhóm ngành, chuyên ngành đào tạo có bố trí học các học phần pháp luật đại cương, pháp luật chuyên ngành tính đến 31/12/2023 cho thấy, số sinh viên được học cả học phần pháp luật đại cương và pháp luật chuyên ngành chiếm tỷ lệ khá cao (80,7%), số sinh viên chỉ được học pháp luật đại cương, không được học pháp luật chuyên ngành chiếm tỷ lệ 7,6%; số sinh viên được học pháp luật chuyên ngành, không được học pháp luật đại cương là ngành Điều dưỡng chiếm tỷ lệ 8,7%; số sinh viên không được học các môn học pháp luật (gồm học phần pháp luật đại cương và pháp luật chuyên ngành) chiếm tỷ lệ ít (3%) gồm ngành: Quản lý văn hóa và Dược học.

b. Thực trạng nhận thức của sinh viên về ý thức pháp luật

Về ý thức chấp hành pháp luật của sinh viên, kết quả khảo sát cho thấy: có 163 sinh viên khẳng định là gương mẫu, nghiêm túc chấp hành pháp luật chiếm 81,5%, có 14 sinh viên khẳng định thực hiện chưa đầy đủ và chưa nghiêm túc chiếm 7% và 16 sinh viên có thái độ xem thường, né tránh và chông đỏi chiếm 8%, còn lại 7 ở mức độ không rõ. Qua khảo sát, có 79,5% sinh viên đánh giá việc giáo dục YTPL cho sinh viên là rất cần thiết, bởi số sinh viên này đã được học đầy đủ các học phần pháp luật. Có 8% sinh viên đánh giá việc giáo dục YTPL ở mức độ cần thiết và 7,5% sinh viên đánh giá ở mức độ có cũng được, không có cũng được, 5% sinh viên đánh giá việc giáo dục YTPL là không cần thiết, số sinh viên này thuộc về các nhóm ngành chỉ được học học phần Pháp luật đại cương, không được học pháp luật chuyên ngành hoặc chỉ được học pháp luật chuyên ngành, không được học Pháp luật đại cương, hoặc không được học cả hai.

c. Tình hình thực hiện pháp luật của sinh viên thời gian qua

Khảo sát cho thấy, trong tổng số người phạm tội từ 2021-2023 ở Tuyên Quang, số học sinh, sinh viên chỉ chiếm 1,50%. Số liệu thống kê từ trường đại học Tân Trào cho thấy, tình hình vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế, xuống cấp về đạo đức của sinh viên ngày càng nhiều, cá biệt đã xuất hiện tình trạng phạm tội nghiêm trọng. Cũng qua số liệu cho thấy, các vụ vi phạm nội quy, quy chế, vi phạm các quy định về an toàn giao thông, trộm cắp tài sản công dân, đánh bạc của sinh viên có số lượng nhiều. Tuy nhiên, đây là những nội dung vi phạm có tính chất ít nghiêm trọng, không thuộc dạng lưu manh chuyên nghiệp và không mang tính hệ thống, phần lớn là vi phạm lần đầu. Điều đó phản ánh đúng bản chất và tâm lý của sinh viên là bông bột, chưa chín chắn, hành động phạm tội chỉ mang tính nhất thời.

4.2.3. Thực trạng khối lượng, chương trình; nghiên cứu khoa học, tài liệu, giáo trình giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên

a. Về khối lượng học các học phần pháp luật

Theo số liệu thống kê từ 21 ngành và chuyên ngành đào tạo của trường đại học Tân Trào, số ngành và chuyên ngành có đưa học phần pháp luật đại cương (hoặc học phần Lý luận chung về nhà nước và pháp luật) và pháp luật chuyên ngành vào chương trình đào tạo toàn khóa là 12 (tỷ lệ 57,14%); số ngành và chuyên ngành chỉ đưa vào chương trình đào tạo học phần pháp luật đại cương, không có học phần pháp luật chuyên ngành là 6 (tỷ lệ 28,57%); số ngành và chuyên ngành chỉ đưa vào chương trình đào tạo học phần pháp luật chuyên ngành, không có học phần pháp luật đại cương là 01 (tỷ lệ 4,76%); số ngành và chuyên ngành không bố trí học phần pháp luật đại cương (hoặc Lý luận chung về nhà nước và pháp luật) và pháp luật chuyên ngành là 02 (tỷ lệ 9,52%).

b. Về chương trình học các học phần pháp luật

Học phần pháp luật đại cương bố trí giảng dạy cho sinh viên không chuyên luật hiện nay thuộc khối kiến thức đại cương, thời lượng giảng dạy

là 2 tín chỉ. Chương trình học môn pháp luật đại cương giảng dạy trong trường đại học Tân Trào hiện nay bố trí 7 chương học như sau: chương 1: Một số vấn đề cơ bản về nhà nước và nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (4 tiết); chương 2: Một số vấn đề cơ bản về pháp luật (6 tiết); chương 3: Pháp luật dân sự và pháp luật tố tụng dân sự (5 tiết); chương 4: Pháp luật lao động (3 tiết); chương 5: Pháp luật hình sự và tố tụng hình sự (3 tiết); chương 6: Pháp luật hành chính và tố tụng hành chính (4 tiết); chương 7: Pháp luật về phòng, chống tham nhũng (5 tiết). Tổng thời lượng giảng dạy là 2 tín chỉ bao gồm cả thời gian học trên lớp và tự học là 30 tiết.

c. Về nghiên cứu khoa học, tài liệu, giáo trình giảng dạy pháp luật

Thời gian qua, nhà trường đã chú trọng nhiều tới vấn đề này, nhưng vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập như: có những ngành vẫn chưa xây dựng được giáo trình giảng dạy pháp luật riêng, chưa xây dựng được nguồn học liệu mở.v.v... Từ thực tế đó, việc tiếp tục xây dựng, đổi mới, nâng cao chất lượng hệ thống giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, nguồn học liệu mở thuận tiện cho khai thác và sử dụng của sinh viên là một biện pháp cần thiết nhằm nâng cao chất lượng công tác công tác giáo dục YTPL cho sinh viên trong thời gian tới.

4.2.4. Thực trạng về nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên

a. Về nội dung giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên

Nội dung giáo dục YTPL cho sinh viên vẫn còn nhiều hạn chế, bất cập. Cụ thể:

Thứ nhất, nội dung giáo dục YTPL vẫn còn chung chung, cấu trúc chương trình còn sơ sài, chưa đạt độ sâu kiến thức pháp luật cần thiết. *Thứ hai*, kiến thức pháp luật trong chương trình giáo dục YTPL còn ít, nội dung giảng dạy kiến thức pháp luật được thiết kế chưa chú trọng tới nhu cầu thông tin, kiến thức chuyên sâu về pháp luật của sinh viên. *Thứ ba*, nội dung giáo dục YTPL cho sinh viên còn nặng về lý thuyết, nhẹ về thực hành, giáo dục.

b. Về phương pháp giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên

Khảo sát cho thấy, hiện nay nhiều giảng viên luật đã tích cực sử dụng các phương pháp khác nhau trong giảng dạy pháp luật như: độc thoại, thảo luận, nêu tình huống... Tuy nhiên, phần lớn vẫn là phương pháp độc thoại. Phương pháp này nhiều khi khiến sinh viên rơi vào trạng thái thụ động trong tiếp thu và lĩnh hội kiến thức, dễ bị “căng cứng” về tâm lý, chán nản về thái độ và mất sự hưng phấn, năng động, tích cực và sáng tạo. Từ đó dẫn đến hiệu quả của công tác giáo dục YTPL cho sinh viên bị hạn chế.

c. Về hình thức giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên

Hình thức giáo dục YTPL cho sinh viên trong trường đại học Tân Trào thời gian qua cũng có những hạn chế nhất định, cụ thể là:

Thứ nhất, trong lý luận cũng như trong thực tiễn giáo dục YTPL cho sinh viên còn có sự nhầm lẫn giữa hình thức và phương pháp giáo dục. Giữa phương pháp và nội dung giáo dục YTPL có sự gắn kết hữu cơ với nhau, còn hình thức giáo dục YTPL là cách tổ chức, triển khai hoạt động giáo dục YTPL. Chính sự nhầm lẫn hoặc đồng nhất này là nguyên nhân của việc xem nhẹ và đánh giá sai về vai trò của hình thức giáo dục YTPL cho sinh viên. *Thứ hai*, trường vẫn chưa có quy định cụ thể về hình thức giáo dục YTPL áp dụng cho các đối tượng sinh viên khác nhau. Chưa có quy định nội dung nào thì đưa vào chương trình đào tạo chính khóa, nội dung nào thì đưa vào chương trình giáo dục ngoại khóa, hoặc nội dung nào thì chỉ cần phổ biến và tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng; nội dung nào là kiến thức bắt buộc, nội dung nào là kiến thức tự chọn.v.v... *Thứ ba*, hình thức giáo dục YTPL cho các đối tượng sinh viên ở các ngành và chuyên ngành khác nhau vẫn chưa có sự phân biệt, chưa có tính đa dạng và sự kết hợp nhiều hình thức khác nhau để đạt được hiệu quả cao nhất trong công tác giáo dục YTPL cho sinh viên. *Thứ tư*, hằng năm trường chưa chú trọng phân loại, tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm về các hình thức giáo dục YTPL vì mỗi

hình thức giáo dục YTPL đều có ưu điểm, nhược điểm. Vì vậy, việc tổng kết, đánh giá để tìm ra hình thức giáo dục YTPL cho sinh viên hiệu quả và phù hợp nhất rất quan trọng và cần thiết.

4.3. Đề xuất một số giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào

4.3.1. Nhóm giải pháp đối với đội ngũ giảng viên

Giải pháp về quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên

Thứ nhất, trường cần phải xây dựng kế hoạch thay thế, bổ sung, tuyển dụng, bồi dưỡng, đào tạo, định biên đối với đội ngũ giảng viên luật tầm nhìn đến năm 2030 một cách chi tiết và cụ thể cho các ngành và chuyên ngành đào tạo đã có, các ngành và chuyên ngành đào tạo sẽ có trong tương lai. *Thứ hai*, trong công tác quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên luật cần phải xuất phát từ yêu cầu phát triển bền vững của các trường, trong đó cần kết hợp với các yếu tố khác để tạo nguồn cung cấp nguồn nhân lực cho phát triển đội ngũ giảng viên luật ở trường. *Thứ ba*, quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên luật phải được xây dựng trên cơ sở quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên của trường và nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực tỉnh và các tỉnh lân cận; mặt khác phải dựa trên mục tiêu tổng quát và các mục tiêu cụ thể của trường đại học Tân Trào tầm nhìn đến năm 2030.

Giải pháp về phát triển số lượng đội ngũ giảng viên

Thứ nhất, dựa vào quy mô đào tạo, chiến lược phát triển của trường trong thời gian tới để có dự báo đúng về số lượng giảng viên luật trong thời gian trước mắt và tầm nhìn dài hạn đến năm 2030. *Thứ hai*, trên cơ sở thực trạng đội ngũ giảng viên luật của trường trong thời gian qua và quy mô đào tạo thời gian tới để tính toán tuyển dụng bổ sung số lượng giảng viên luật cho đủ về số lượng trong từng giai đoạn. *Thứ ba*, phát triển đội ngũ giảng viên luật phải dựa vào nhu cầu phát triển của xã hội đối với các ngành, chuyên ngành đào tạo và số giờ dạy bình quân của giảng viên luật để định biên số lượng giảng viên một cách hợp lý. *Thứ tư*,

trường cần ban hành quy định về tuyển dụng phù hợp với các định mức quy chuẩn sinh viên/giảng viên luật đối với các nhóm ngành và chuyên ngành một cách cụ thể và công khai. Bên cạnh đó, trường đại học Tân Trào cần xây dựng đội ngũ giảng viên thỉnh giảng là những cán bộ có học hàm, học vị hoặc có trình độ chuyên môn cao. *Thứ năm*, trường cần có các chính sách động viên, quan tâm, tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất cả về vật chất và tinh thần để đội ngũ giảng viên luật an tâm công tác, tránh tình trạng một số giảng viên luật vì điều kiện kinh tế khó khăn mà tìm cách chuyển công tác sang trường khác, sang địa phương khác.

Giải pháp về phát triển cơ cấu đội ngũ giảng viên

Thứ nhất, trong công tác tuyển dụng giảng viên luật cần căn cứ vào khối lượng, đặc thù công việc của giảng viên. Khối lượng giảng dạy của giảng viên luật so với giảng viên ngành khác của trường trong thời gian qua còn mất cân đối, có giảng viên dạy vượt khối lượng định mức nhưng cũng có giảng viên giảng dạy không đủ định mức quy định. *Thứ hai*, thực trạng giảng dạy của đội ngũ giảng viên luật thời gian qua đặt ra vấn đề là cần phải rà soát, dự báo và lập kế hoạch để cơ cấu đội ngũ giảng viên luật có sự kế thừa và tính bền vững. Những ngành, chuyên ngành có đông số lượng sinh viên theo học và chương trình có bố trí các học phần pháp luật đại cương và pháp luật chuyên ngành thì có tình trạng giảng viên luật phải làm việc quá tải; và ngược lại. *Thứ ba*, xây dựng cơ cấu đội ngũ giảng viên luật hợp lý xét về mặt tuổi đời, tuổi nghề; cần phải được chú ý để bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa giảng viên lớn tuổi, nhiều kinh nghiệm với giảng viên trẻ, năng động sáng tạo, dám nghĩ, dám làm. Nếu làm tốt công tác này sẽ kết hợp được sức mạnh của các thế hệ giảng viên luật và hạn chế được tình trạng mất cân đối giữa các thế hệ.

4.3.2. Nhóm giải pháp đối với sinh viên

Giải pháp ổn định quy mô sinh viên. Thời gian tới, đòi hỏi trường đại học Tân Trào cần xây dựng dự báo và tính toán kỹ nhu cầu nhân lực của tỉnh và các tỉnh lân cận tầm nhìn đến 2030. Tính toán kỹ

về nhu cầu nhân lực đối với một số ngành hiện nay đang đào tạo với số lượng lớn, đặc biệt là nhóm ngành sư phạm đã có xu hướng thừa; trong khi đó nhu cầu nhân lực một số ngành như nông- lâm - ngư, khoa học cơ bản, công nghệ thông tin, luật, kinh tế, dược, điều dưỡng, quản lý văn hóa.v... lại được dự báo là thiếu nguồn nhân lực trong thời gian tới.

Nâng cao nhận thức của sinh viên về ý thức pháp luật. Thứ nhất, nhà trường cần bố trí học phần pháp luật đại cương là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo đại học ở tất cả các ngành và chuyên ngành đào tạo, quy định rõ khối lượng giảng dạy tối thiểu là 2 tín chỉ. *Thứ hai*, nhà trường cần tăng cường và bổ sung các học phần pháp luật chuyên ngành vào khối kiến thức cơ sở ngành và khối kiến thức chuyên ngành. *Thứ ba*, một mặt vừa chú trọng hoàn thiện nội dung chương trình giáo dục YTPL chính khóa, mặt khác, các trường còn phải chú ý đến xây dựng chương trình giáo dục YTPL ngoại khóa cho sinh viên.

5. Kết luận

Trong sự nghiệp xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đại học ở Việt Nam hiện nay, giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên có vị trí, vai trò và nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trong trường đại học Tân Trào hiện nay, một mặt phải chú ý những đặc điểm khác biệt, đặc thù của địa phương, mặt khác phải đặt công tác này trong mối quan hệ chặt chẽ với giáo dục chính trị, đạo đức và giáo dục chuyên môn. Giáo dục ý thức pháp luật vừa phải coi trọng cả giáo dục chính khóa và giáo dục ngoại khóa và giáo dục lồng ghép với các hoạt động phong trào đoàn thể và các hoạt động giáo dục khác. Để nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trường đại học Tân Trào đòi hỏi phải có hệ thống giải pháp đồng bộ trên tất cả các mặt liên quan, trong đó giải pháp về phát triển đội ngũ giảng viên và giải pháp về đổi mới nội dung, hình thức và phương pháp giáo dục ý thức pháp luật là cơ bản và quan trọng nhất, đóng vai trò quyết định

đến chất lượng và hiệu quả giáo dục ý thức pháp luật cho sinh viên trong giai đoạn hiện nay.

REFERENCES

- Central Executive Committee. (2013). Resolution No. 29-NQ/TW dated November 4, 2013 “*On fundamental and comprehensive innovation of education and training, meeting the requirements of industrialization and modernization in the conditions of a socialist-oriented market economy and international integration*”.
- Central Executive Committee. (2015). Directive No. 42-CT/TW dated March 24, 2015 *On strengthening the Party’s leadership in educating revolutionary ideals, ethics, and cultural lifestyles for the young generation in the period 2015 - 2030*.
- Ministry of Education and Training. (2011). Circular No. 57/2011/TT-BGDĐT dated December 2, 2011, *regulating the determination of enrollment targets for doctoral, master’s, university, college and vocational secondary levels*.
- Ministry of Education and Training. (2014). Decision No. 2635/QĐ-BGDĐT dated July 25, 2014 *on promulgating the Action Plan of the Education Sector to deploy the Government’s action program to implement Resolution No. 29-NQ/TW on fundamental and comprehensive innovation of education and training, meeting the requirements of industrialization and modernization in the context of a socialist-oriented market economy and international integration*.
- Ministry of Education and Training. (2022). Circular 03/2022/TT-BGDĐT issued on January 18, 2022, *Regulations on determining enrollment targets for university, master’s, doctoral degrees and enrollment targets for college in preschool education*.

- Ministry of Public Security (2023), *Violations of the law in Vietnam from 2017 to present*”, People’s Police Publishing House, Hanoi.
- Ministry of Education and Training. (2023). Decision No. 599/QD-BGDDT dated February 28, 2023 on *promulgating the Plan for dissemination and education of law in the education sector in 2023*.
- National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam. (2012). *Understanding the Law on Dissemination and Education of Law (effective from January 1, 2013)*, Hong Duc Publishing House.
- National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam. (2013). *Constitution of the Socialist Republic of Vietnam (effective from January 1, 2014)*, Justice Publishing House, Hanoi.
- National Assembly of the Socialist Republic of Vietnam. (2018). *Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Higher Education*, Hong Duc Publishing House, Hanoi.
- Nguyen Thi Quynh Huong. (2020). *Developing the teaching staff at higher education institutions in Vietnam*, Industry and Trade Magazine, Hanoi.
- Prime Minister. (2009). Decision No. 1928/QD-TTg of the Government dated November 20, 2009 approving the project *Improving the quality of law dissemination and education in schools*.
- Prime Minister. (2021). Decision No. 2239/QD-TTg of the Prime Minister dated December 30, 2021: *Approving the Strategy for vocational education development for the period 2021 - 2030, with a vision to 2045*.
- Prime Minister. (2023). Decision No. 325/QD-TTg dated March 30, 2023 approving the planning of *Tuyen Quang province for the period 2021 - 2030, with a vision to 2050*.
- Tan Trao University (2023), *reports of units in Tan Trao University*